

Tân Hồng, ngày 29 tháng 8 năm 2023

Số: 147/2023/QĐST-
HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Nhựt T**, sinh năm 1981;

Bị đơn: **Bùi Thị Kim A**, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 và 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Nhựt T** và chị **Bùi Thị Kim A**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh **Nguyễn Nhựt T** và chị **Bùi Thị Kim A** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị **Bùi Thị Kim A** được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung tên **Nguyễn Nhựt T1**, sinh ngày 20-11-2006; **Nguyễn Nhựt K**, sinh ngày 01-02-2009 và **Nguyễn Nhựt T2**, sinh ngày 08-10-2016 (hiện các con chung đang sống chung với chị **Kim A** và cháu **T1**, cháu **K** có nguyện vọng sống chung với chị **Kim A**).

Anh **T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh **T** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị **Kim A** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **T**.

Về cấp dưỡng: Anh **Nguyễn Nhật T** đồng ý thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung tên **Nguyễn Nhật T1**, sinh ngày 20-11-2006; **Nguyễn Nhật K**, sinh ngày 01-02-2009 và **Nguyễn Nhật T2**, sinh ngày 08-10-2016 mỗi tháng cho mỗi con chung bằng 1/2 tháng lương cơ sở (theo Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang) tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng từ ngày 21 tháng 8 năm 2023 cho đến khi cháu **Nguyễn Nhật T1**, **Nguyễn Nhật K** và cháu **Nguyễn Nhật T2** đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Anh **Nguyễn Nhật T** đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (gồm: 75.000đồng là anh **T** đồng ý nộp và 75.000đồng là anh **T** tự nguyện nộp thay cho chị **Kim A**). Anh **T** thống nhất nộp 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm, tổng cộng anh **T** nộp 300.000đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số: 0002743 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy anh **T** đã nộp đủ tiền án phí.

Chị **Bùi Thị Kim A** không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Phước;
- Chi cục THADS H. Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cư